

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BÀ RỊA - VŨNG TÀU



NĂM 2019



PHẦN I - THÔNG TIN CHUNG**1. Thông tin khái quát:****CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BÀ RỊA - VŨNG TÀU (BWACO)**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số	: Số 3500101386 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 17/11/2007, thay đổi lần thứ 18 ngày 21/10/2019.
Vốn điều lệ	: 800.000.000.000 đồng
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	: 800.000.000.000 đồng
Địa chỉ	: Số 14 Đường 30/04, P.9, TP.Vũng Tàu, T.Bà Rịa-Vũng Tàu
Số điện thoại	: (0254) 3 595959
Số fax	: (0254) 3 833636
Website	: www.bwaco.com.vn
Mã cổ phiếu	: BWS

2. Quá trình hình thành và phát triển**Những sự kiện quan trọng:**

Năm 1989	Ngày 13/07/1989, Xí nghiệp Cấp thoát nước Vũng Tàu - Bà Rịa được đổi tên thành Công ty Cấp nước Vũng Tàu - Côn Đảo theo Quyết định số 232/QĐUB-TCCB của UBND Đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo. Đến thời điểm này, số khách hàng đã tăng gấp rưỡi so với ngày thành lập.
Năm 1991	Ngày 12/08/1991, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu được thành lập trên cơ sở sáp nhập Đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo và một số huyện thuộc tỉnh Đồng Nai. Do đó, ngày 28/10/1991, UBND Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Quyết định số 78/QĐ-UB đổi tên Công ty Cấp nước Vũng Tàu - Côn Đảo thành Công ty Cấp nước Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
Năm 1992	Ngày 05/12/1992, Công ty được thành lập lại theo Quyết định thành lập Doanh nghiệp Nhà nước số 21/QĐ-UBT của UBND Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu với tên gọi: Công ty Cấp nước Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Tên viết tắt: WASUCO). Tại thời điểm này, công suất cấp nước của Công ty theo thiết kế là 70.500 m ³ /ngày cung cấp cho gần 30.000 khách hàng.
Năm 2005	Tháng 01/2005, thực hiện chủ trương chuyển đổi và sắp xếp Doanh nghiệp Nhà nước, Xí nghiệp Cấp nước Phú Mỹ được cổ phần hóa thành Doanh nghiệp độc lập với tên gọi "Công ty Cổ phần Cấp nước Phú Mỹ", có nhiệm vụ sản xuất và cung cấp nước trên địa bàn huyện Tân Thành.

	Ngày 14/06/2005, Công ty Cấp nước Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu được chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu (Tên viết tắt: BWACO) theo Quyết định số 1855/QĐ-UB của UBND Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Chủ sở hữu của Công ty là UBND Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
Năm 2007	Tiếp tục thực hiện quá trình sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp, ngày 10/06/2007, UBND Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ra Quyết định số 2175/QĐUBT về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH MTV Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu thành công ty cổ phần.
Năm 2008 đến 2016	Ngày 01/01/2008, Công ty cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu chính thức đi vào hoạt động theo Giấy chứng nhận ĐKDN số 4903000479 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 17/11/2007 với mức vốn điều lệ là 164 tỷ đồng. Hiện nay, năng lực sản xuất của Công ty là 180.000 m ³ /ngày, Công ty có nhiệm vụ sản xuất và cung cấp nước cho địa bàn Thành phố Vũng Tàu, Thành phố Bà Rịa, 4 thị trấn, 9 xã và 1 khu công nghiệp với gần 180.000 khách hàng.
Năm 2017	Chính thức đăng kí giao dịch chứng khoán tập trung trên UPCOM

Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất, cung cấp nước sạch phục vụ sinh hoạt, sản xuất, dịch vụ và thương mại;
- Sản xuất các sản phẩm chuyên ngành cấp thoát nước;
- Xây dựng công trình cấp thoát nước; Xây dựng công trình công nghiệp;
- Xây dựng công trình dân dụng;
- Xây dựng công trình giao thông; Duy tu, bảo dưỡng đường bộ; Trám, vá, sửa chữa mặt đường, vỉa hè;
- Mua bán vật tư chuyên ngành cấp thoát nước;
- Thiết kế công trình cấp thoát nước;
- Kiểm định đồng hồ đo nước lạnh theo quy định của Nhà nước
- Gia công cơ khí;
- Dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng, vận hành nhà máy cấp nước.

Địa bàn kinh doanh: Công ty hiện đang sản xuất và cung cấp nước phục vụ cho nhu cầu của người dân trên địa bàn thành phố Vũng Tàu, thành phố Bà Rịa, 4 thị trấn, 9 xã và 1 khu công nghiệp của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu với hơn 185.000 khách hàng. BWACO hiện đang quản lý vận hành các hệ thống cấp nước và nhà máy nước với tổng công suất 180.000 m³/ngày.



Một số thành tựu đáng chú ý:



HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHẤT

➤ Từ năm 2010 đến nay, tỷ lệ thất thoát nước luôn đạt < 10% là một trong số các công ty cấp nước có tỷ lệ thất thoát thấp nhất cả nước, được đánh giá là một trong những công ty hoạt động có hiệu quả cao trong ngành cấp nước ở Việt Nam.



GIẢI THƯỞNG SAO VÀNG ĐẤT VIỆT

➤ Ngày 30/09/2005, BWACO đã được Tổ chức Quốc tế BVQI cấp chứng nhận hệ thống Quản lý chất lượng đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2000. Ngày 28/09/2009, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng công nhận Đạt tiêu chuẩn hệ thống chất lượng ISO/IEC 17025:2005 cho phòng thí nghiệm.

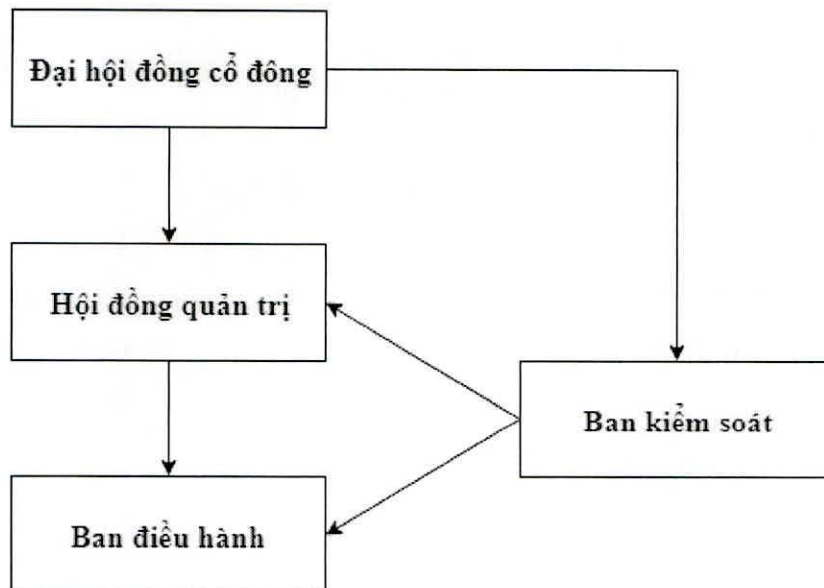


TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC

➤ BWACO đã được Đảng và nhà nước trao tặng huân chương lao động hạng Ba vào năm 1991, hạng Nhì vào năm 1994 và hạng Nhất vào năm 2012. Năm 2009 và 2010, BWACO đón nhận giải thưởng Sao Vàng Đất Việt. Ngoài ra, BWACO còn được nhận nhiều danh hiệu khen thưởng khác của Chính phủ, các Bộ, Ngành và UBND Tỉnh BR-VT.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1 Mô hình quản trị



Công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần theo qui định của Luật Doanh nghiệp và các qui định pháp luật liên quan:

Đại hội đồng cổ đông:

ĐHĐCĐ là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. ĐHĐCĐ có trách nhiệm thảo luận và phê chuẩn những chính sách dài hạn và ngắn hạn về phát triển của Công ty; thông qua báo cáo tài chính hằng năm; phương án phân phối, sử dụng lợi nhuận; chia cổ tức và trích lập, sử dụng các quỹ theo đề nghị của HĐQT; bầu và bãi miễn HĐQT, BKS; quyết định loại và số lượng cổ phần phát hành; sửa đổi, bổ sung Điều lệ; tổ chức lại và giải thể Công ty...

Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ mà không được ủy quyền. HĐQT có nhiệm vụ quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty; xây dựng các kế hoạch sản xuất kinh doanh; quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty; đưa ra các biện pháp, các quyết định nhằm đạt được các mục tiêu do ĐHĐCĐ đề ra.

Ban điều hành:

là cơ quan điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và HĐQT toàn bộ việc tổ chức sản xuất kinh doanh và thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Công ty.

Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát là cơ quan thay mặt cổ đông để kiểm soát một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý :



Các chi nhánh, công ty con, công ty liên kết

CÔNG TY LIÊN KẾT

Tên Công ty	: CTCP Cấp nước Phú Mỹ
Địa chỉ	: 02 Độc lập, KP Tân Ngọc, TT. Phú Mỹ, Huyện Tân Thành
Điện thoại	: (0254) 3876576
Fax	: (0254) 3922009
Vốn điều lệ	: 400.000.000.000 đồng
Vốn góp của BWACO:	: 71.030.340.000 đồng (chiếm tỷ lệ 17,76% vốn điều lệ)
Lĩnh vực kinh doanh chính	: Khai thác, xử lý và cung cấp nước.

CÔNG TY LIÊN KẾT

Tên Công ty	: CTCP Cấp nước Châu Đức
Địa chỉ	: KCN Đô thị Châu Đức, huyện Châu Đức, tỉnh BR-VT.
Điện thoại	: (0254) 3591197
Fax	: (0254) 3833636
Vốn điều lệ	: 300.000.000.000 đồng
Vốn góp của BWACO:	: 17.820.000.000 đồng (chiếm tỷ lệ 5,94% vốn điều lệ)
Lĩnh vực kinh doanh chính	: Sản xuất và kinh doanh nước sạch.

GÓP VỐN MUA CỔ PHẦN :

Tên Công ty	: Công ty Cổ phần dịch vụ môi trường và Công trình đô thị Vũng Tàu
Địa chỉ	: 199 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. Thắng Tam, Tp.Vũng Tàu
Điện thoại	: 0254.3524418
Fax	: 0254.3811764
Vốn điều lệ	: 54.000.000.000 đồng
Vốn góp của BWACO:	: 5.158.030.000 đồng (chiếm tỷ lệ 9,55% vốn điều lệ)
Lĩnh vực kinh doanh chính	: Dịch vụ vệ sinh đô thị

CÔNG TY LIÊN KẾT

Tên Công ty	: Công ty cổ phần Thể thao Vũng Tàu
Địa chỉ	: 262 Lê Lợi, phường 7, Tp.Vũng Tàu, tỉnh BR-VT.
Điện thoại	: (0254) 3573536
Fax	: (0254) 3573433
Vốn điều lệ	: 8.000.000.000 đồng
Vốn góp của BWACO:	: 2.800.000.000 đồng (chiếm tỷ lệ 35% vốn điều lệ)
Lĩnh vực kinh doanh chính	: Kinh doanh dịch vụ thể thao, du lịch.

5001
CÔNG
CỔ PH
ÁP NL
A-VŨN
TBAF

4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Nhiệm vụ trọng tâm 2020:

- ✓ Đầu tư nâng công suất nhà máy nhằm đảm bảo khối lượng nước sản xuất phục vụ cho nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của người dân trên địa bàn, cụ thể :
 - Thi công xây dựng NM nước Hồ Đá Đen đạt công suất 125.000 m³/ngày
 - Cải tạo, nâng công suất NM Bình Châu đạt 7.500 m³/ngày
- ✓ Tiếp tục thực hiện lộ trình trong chiến lược phát triển hệ thống cấp nước, tập trung đầu tư lắp đặt các tuyến ống lớn, bao gồm :
 - Thi công ống thép D1000 qua Sông Cỏ May dài 300 mét.
 - Thi công tuyến ống D600 Đường 3/2, TP. Vũng Tàu dài 9,5km;
 - Thi công Tuyến ống D600 Long Điền giai đoạn II (từ đường Nguyễn Tất Thành đến Vòng xoay Vũng Vằn).
 - Đầu tư tuyến ống truyền tải nước sạch D400 từ Phước Bửu đi Bình Châu, huyện Xuyên Mộc, dài 15,7km.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Đảm bảo hệ thống cấp nước an toàn, kiểm soát tốt tỷ lệ thất thoát nước.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng ngang tầm với các công ty cấp nước hàng đầu trong khu vực Châu Á.
- Tiếp tục đầu tư tài chính chú trọng vào ngành nước.

4.3. Các mục tiêu phát triển bền vững

- Đảm bảo an toàn nguồn nước và đủ khối lượng nước sản xuất nhằm phục vụ cho nhu cầu sản xuất và nhu cầu sinh hoạt của người dân trên địa bàn.
- Sản xuất và kinh doanh nước sạch, bảo đảm vệ sinh môi trường tại nơi khai thác (chấp hành nghiêm các quy định về quản lý chất thải, quy định xả thải theo đúng các quy định của pháp luật về môi trường)
- Tuyên truyền bảo vệ nguồn nước sạch, sử dụng nước tiết kiệm tại các hộ gia đình, cơ quan, xí nghiệp.
- Duy trì công tác từ thiện xã hội theo hướng trực tiếp, thiết thực; từng bước xây dựng thương hiệu BWACO gắn liền với cộng đồng.

5. Các nhân tố rủi ro

5.1. Rủi ro kinh tế

Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực cấp nước, các yếu tố kinh tế vĩ mô không tác động quá lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh nước sạch sinh hoạt

của doanh nghiệp do nước được xếp vào dạng hàng hóa sinh hoạt thiết yếu, gắn liền với quá trình phát triển đất nước và luôn nằm trong danh mục khuyến khích phát triển của Chính phủ. Tuy nhiên, các yếu tố kinh tế vĩ mô lại có tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các khu công nghiệp và các doanh nghiệp sản xuất, từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn doanh thu chiếm tỷ trọng lớn của Công ty cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu. Vì thế, việc thường xuyên theo dõi và nắm bắt diễn biến tình hình kinh tế là điều bắt buộc đối với doanh nghiệp nói chung và các doanh nghiệp ngành cấp nước nói riêng

PHẦN II - TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm, nước sản xuất cung cấp đầy đủ cho nhu cầu sử dụng của khách hàng, kể cả các dịp cao điểm; Cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đ.vị tính	Kế hoạch	Thực hiện 2019	So sánh kế hoạch	So sánh 2018
1	Nước máy thương phẩm	1000 m ³	52.268	54.214	103,7%	106,4%
2	Số đầu nối mới	Đầu nối	5.700	6.910	121,2%	97,8%
3	Tổng số đầu nối 31/12/2019 : 185.198					

Tình hình thực hiện chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra:

Đơn vị tính : Tỷ đồng

	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Phần trăm hoàn thành
Doanh thu hoạt động kinh doanh	635,17	675,47	106,34
Chi phí hoạt động kinh doanh	390,67	423,80	108,48
Lợi nhuận trước thuế	244,50	251,67	102,93
Thuế thu nhập doanh nghiệp	24,25	26,52	109,35
Lợi nhuận sau thuế	220,25	225,15	102,22

2. Tổ chức và nhân sự

Thành viên	Chức vụ	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu/Vốn điều lệ
Ông Đinh Chí Đức	Chủ tịch HĐQT	522.216	0,65%
Ông Nguyễn Lương Điền	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	504.874	0,63%
Ông Nguyễn Tiến Lạng	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	486.393	0,61%
Ông Nguyễn Cảnh Tùng	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	420.569	0,53%
Ông Nguyễn Quốc Huy	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng Công ty	318.219	0,40%

A. Ông Đinh Chí Đức - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Họ và tên: **ĐINH CHÍ ĐỨC**
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 04/08/1960
 Nơi sinh: Hà Tĩnh
 Căn cước công dân: 042060000368 Ngày cấp: 09/4/2018 Nơi cấp: Cục CS ĐKQLCT
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Địa chỉ thường trú: 19/2 đường 30/4, P.Thắng Nhì, TP. Vũng Tàu, Tỉnh BR-VT
 Số ĐT liên lạc: (0254) 3832126
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cấp thoát nước - ĐH Xây dựng Hà Nội
 Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp - ĐH Bách khoa Hà Nội

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1983 - 1989	Ban Quản lý công trình Dầu khí Vũng Tàu	Cán bộ kỹ thuật
1989 đến nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu	Từ 1995 : Giám đốc Công ty Cấp nước tỉnh BR-VT Từ 2008 : Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Cty CP Cấp nước BR-VT (Đến 2010 đổi thành Tổng Giám đốc) Từ 2019 : Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu

Chức vụ công tác tại Công ty : Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác : Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Cấp nước Phú Mỹ

B. Ông Nguyễn Lương Điền - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc

Họ và tên: **NGUYỄN LƯƠNG ĐIỀN**
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 09/10/1965
 Nơi sinh: Nam Định
 CMND: 036065006254, ngày cấp: 20/02/2020, nơi cấp: Cục CSQLHC
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Địa chỉ thường trú: 22 Lê Phụng Hiểu, P.8, TP.Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
 Số ĐT liên lạc: 0254.3839780
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cấp thoát nước - ĐH Xây dựng Hà Nội
 Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp - Trường ĐH Bách khoa Hà Nội

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1991 - 2007	Công ty Cấp nước tỉnh BR - Vũng Tàu	Từ 2001 : Phó Ban QLDA
2007 - 2009	Công ty CP Cấp nước Châu Đức	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP Cấp nước Châu Đức
2009 đến nay	Công ty CP Cấp nước Bà Rịa - Vũng tàu	Từ 2009 : Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Cty CP cấp nước BR-VT (đến 2010 đổi thành Phó Tổng Giám đốc) Từ 2013 : Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc Cty CP Cấp nước BR-VT Từ 2019 : Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Cty CP Cấp nước BR-VT

Chức vụ công tác tại Công ty : Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác : Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Cấp nước Châu Đức;
 Thành viên HĐQT Công ty CP Cấp nước Phú Mỹ.

C. Ông Nguyễn Tiến Lạng - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên: **NGUYỄN TIẾN LẠNG**
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 06/12/1964
 Nơi sinh: Hà Tĩnh
 CMND: 273142745, ngày cấp: 21/8/2014, nơi cấp: Bà Rịa - Vũng Tàu
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Địa chỉ thường trú: 313/20 Nguyễn An Ninh - P.9 - TP. Vũng Tàu
 Số ĐT liên lạc: (0254) 3592766
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Công nghệ hóa nước Đại học Hóa Kỹ thuật PRAHA
 Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp - Trường ĐH Bách khoa Hà Nội

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1987 – 1990	Công ty Dịch vụ Dầu khí Vũng Tàu	Công nhân viên
1990 đến nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu	Từ 2003 : Phó Giám đốc Công ty Cấp nước tỉnh BR-VT. Từ 2008 : Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Cty CP Cấp nước BR-VT (Đến 2010 đổi thành Phó Tổng giám đốc)

Chức vụ công tác tại Công ty : Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Thể thao Vũng Tàu; Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần dịch vụ môi trường và Công trình đô thị Vũng Tàu

D. Ông Nguyễn Cảnh Tùng - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên: **NGUYỄN CẢNH TÙNG**
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 02/11/1965
 Nơi sinh: Nghệ An
 Căn cước Công dân: 040065000184, ngày cấp: 28/02/2017, nơi cấp: Cục CS ĐKQLCT
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Địa chỉ thường trú: 16A Nguyễn Trung Trực - P.9 - TP. Vũng Tàu
 Số ĐT liên lạc: (0254) 3838181
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cấp thoát nước - ĐH Xây dựng Hà Nội
 Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp - Trường ĐH Bách khoa Hà Nội

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1989 - 1991	Công ty Xây dựng Lọc hóa dầu Long Thành	Công nhân viên
1991 đến nay	Công ty Cổ phần Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu	Từ 2008 : Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng KT-KT. Từ 2009 : Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Cty CP cấp nước BR-VT (Đến 2010 đổi thành Phó Tổng giám đốc)

Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty CP Cấp nước Châu Đức

E. Ông Nguyễn Quốc Huy - Kế toán trưởng

Họ và tên: **NGUYỄN QUỐC HUY**
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 31/12/1975
 Nơi sinh: Nghệ An
 CCCD: 040076000604 Cấp ngày 13/3/2018 nơi cấp: Cục CS ĐKQLCT
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Địa chỉ thường trú: 14/29 Vi Ba, Phường 6, TP.Vũng Tàu
 Số ĐT liên lạc: (0254) 3592944
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán kiểm toán Trường ĐH Kinh tế TP.HCM
 Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 2000 đến nay	Công ty CP Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu	Từ 2013 : Kế toán trưởng Công ty

Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Trưởng Ban KS Công ty CP cấp nước Châu Đức.

Trưởng Ban KS Công ty CP Thể thao Vũng Tàu

Những thay đổi trong ban điều hành :

Căn cứ theo khoản 2, điều 12 nghị định 71/2017/NĐ-CP, Hội đồng Quản trị đã họp và đi đến thống nhất : Ông Đinh Chí Đức - Chủ tịch HĐQT là người đồng đại diện theo pháp luật, thôi kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc và bổ nhiệm ông Nguyễn Lương Điền phó chủ tịch HĐQT, phó Tổng giám đốc Công ty làm Tổng giám đốc Công ty kể từ ngày 02/04/2019, ông Nguyễn Lương Điền cũng là người đồng đại diện theo pháp luật của Công ty.

Năm 2019 đã miễn nhiệm 02 thành viên HĐQT là ông Nguyễn Như Hà và ông Nguyễn Châu Trục theo đơn từ nhiệm; Bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT là ông Phạm Tấn Luận. HĐQT có 08 thành viên gồm :

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Ông Đinh Chí Đức	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Nguyễn Lương Điền	Phó chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc
3	Ông Nguyễn Tiến Lượng	Thành viên - Phó Tổng giám đốc
4	Ông Nguyễn Cảnh Tùng	Thành viên - Phó Tổng giám đốc
5	Ông Võ Văn Bình	Thành viên
6	Ông Nguyễn Quốc Huy	Thành viên
7	Bà Lê Minh Đức	Thành viên
8	Ông Phạm Tấn Luận	Thành viên

Bầu 01 thành viên Ban kiểm soát thay cho ông Phạm Tấn Luận được bầu bổ sung vào HĐQT. Ban Kiểm soát gồm có 03 người, gồm:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Bà Nguyễn Thị Hạnh	Trưởng Ban kiểm soát
2	Bà Nguyễn Thị Hoàng Ngọc	Thành viên
3	Bà Nguyễn Thị Nhung	Thành viên

Số lượng cán bộ, nhân viên.

Đến 31/12/2019, tổng số lao động của Công ty là 432 người với cơ cấu cụ thể như sau:

STT	Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỉ trọng (%)
I	Theo trình độ lao động		
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	129	29.86%
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	85	19.68%
3	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	126	29.17%
4	Lao động phổ thông	92	21.29%
II	Theo hợp đồng lao động		
1	Toàn thời gian	432	100%
2	Bán thời gian	0	0
III	Theo giới tính		
1	Nam	312	72%
2	Nữ	120	28%

Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động :**Chế độ làm việc :**

- Các CB.CNV được sắp xếp bố trí, phân công công việc phù hợp với nhu cầu của Công ty và trình độ, năng lực chuyên môn của từng người lao động; Đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động.
- 100% CB CNV được hưởng đầy đủ các quyền lợi và chế độ chính sách theo quy định hiện hành của Nhà nước (hợp đồng lao động, BHXH, BHYT, BHTN, nghỉ ốm, nghỉ phép...v.v.. và các chế độ khen thưởng phúc lợi khác); khám sức khỏe định kỳ, khám chuyên sâu tại các cơ sở y tế uy tín.
- Trang bị đầy đủ các phương tiện làm việc: đồng phục, bảo hộ lao động, chi phí xăng xe máy cá nhân, các máy móc dụng cụ phục vụ công việc.
- Tổ chức đào tạo, huấn luyện với nhiều nội dung đa dạng, thiết thực nhằm nâng cao kiến thức cho CB.CNV.

Chính sách tiền lương

- Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh và năng lực của người lao động, Công ty trả lương theo các hình thức: lương thời gian, lương sản phẩm và lương khoán công việc. Trường hợp người lao động làm thêm giờ hoặc làm đêm, Công ty thực hiện chi trả lương ngoài giờ theo đúng quy định của Bộ Luật Lao động.
- Công ty trả lương căn cứ vào năng suất, chất lượng và hiệu quả của từng bộ phận lao động, đồng thời căn cứ vào sự đóng góp của mỗi cá nhân trong hoạt động của bộ phận.
- Khuyến khích những người làm việc tốt, có trình độ chuyên môn, kỹ thuật cao, tay nghề giỏi, đóng góp nhiều vào hiệu quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.
- Công ty thực hiện trích nộp BHXH, BHYT, BHTN theo quy định của Nghị định 115/2015/NĐCP ngày 11/11/2015.

Chính sách khen thưởng, phúc lợi

- Công ty xét thưởng kịp thời cho các cá nhân, đơn vị có sáng kiến trong sản xuất kinh doanh. Hàng năm, Hội đồng thi đua khen thưởng của Công ty họp bình xét các tập thể, cá nhân xuất sắc để khen thưởng bằng tiền, hiện vật hoặc cử đi tham quan du lịch trong và ngoài nước. Bên cạnh đó, căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh, HĐQT Công ty trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi để chi cho người lao động nhân dịp các ngày lễ lớn như 30/04, Quốc khánh 02/09, Tết dương lịch 01/01,...
- Ngoài các chính sách lương thưởng, Công ty cũng quan tâm đến đời sống tinh thần của người lao động thông qua việc phối hợp với Công đoàn để tổ chức cho người lao động đi tham quan, du lịch hàng năm; Đầu tư sân tập luyện, tổ chức các giải thi đấu thể thao, động viên, khuyến khích CB.CNV tham gia rèn luyện để tăng cường sức khỏe.
- Thỏa ước lao động tập thể đã được Công ty xây dựng và đăng ký với cơ quan quản lý lao động theo đúng quy định của pháp luật.



3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
3.1. Các khoản đầu tư lớn :

Thực hiện lộ trình trong chiến lược phát triển hệ thống cấp nước, tập trung đầu tư lắp đặt các tuyến ống lớn, bao gồm:

- Hoàn thành thiết kế thi công NM nước Hồ Đá Đen thêm 125.000 m³/ngày; Thiết kế cải tạo nâng công suất hệ thống cấp nước Bình Châu đạt 7.500 m³/ngày;
- Hoàn thành thiết kế, đấu thầu mua sắm ống gang cho các dự án tuyến ống D600, D400 Đường 3/2 và D600 Long Điền;
- Đầu tư mới 24.439 mét ống D ≥ 100 và 22.924 mét ống D63.
- Cải tạo 4.833 mét ống D ≥ 100 và 33.837 mét ống D63.
- Đã hoàn thành Tuyến ống HDPE D450, kịp thời cấp nước cho Dự án Hóa dầu Long Sơn trong giai đoạn xây dựng.
- Hoàn thành cơ bản tuyến ống D1200-D1000;

Bên cạnh đó, Công ty còn thực hiện một số công việc khác như:

- Cải tạo NM Hồ Đá Đen: Làm mái che cụm xử lý; chuyển đổi từ việc sử dụng PAC bột sang PAC lỏng.
- Cải tạo, tăng diện tích kho vật tư cho XN Vũng Tàu và XNXL; Cải tạo văn phòng, cổng, hàng rào XN Bà Rịa.
- Đổi mới một số công tác quản lý: thử nghiệm thành công hệ thống điều khiển từ xa, chuẩn bị cho việc nâng cao mức độ tự động hóa sản xuất; thực hiện xuất nhập vật tư online.

3.2. Tài chính các công ty con và công ty liên kết
Công ty Liên kết :

Các công ty liên kết mà BWACO góp vốn đầu tư đều hoạt động có hiệu quả, cụ thể :

Tên công ty	Tổng số vốn góp của BWACO theo mệnh giá (Tỷ đồng)	Cổ tức (%)
Công ty CP Cấp nước Phú Mỹ	71,03	15
Công ty CP Cấp nước Châu Đức	17,82	15
Công ty CP DV MT & CTĐT Vũng Tàu	5,15	12
Công ty CP Thể thao Vũng Tàu	2,8	1,25

4. Tình hình tài chính
4.1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2018 (Tỷ đồng)	Năm 2019 (Tỷ đồng)
Tổng giá trị tài sản	910,38	948,70
Doanh thu thuần	602,33	644,67
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	245,25	246,59
Lợi nhuận khác	0,18	5,01
Lợi nhuận trước thuế	245,43	251,67
Lợi nhuận sau thuế	219,98	225,15

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018	Năm 2019
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,97	2,88
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,73	2,52
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	21,55%	13,29%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	27,46%	15,32%
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	6,36	7,33
Vòng quay tài sản	Vòng	0,72	0,69
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	36,52%	34,92
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	32,67%	29,30
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	26,32%	24,22
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	40,72%	38,25

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
Cổ phần (tính đến ngày 31/12/2019)

✓ Cổ phần:

- Tổng số cổ phần : 80.000.000 cổ phiếu
Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng: 79.984.674 cổ phiếu
Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 15.326 cổ phiếu
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phần: cổ phiếu phổ thông

Cơ cấu cổ đông
Cơ cấu cổ đông tính đến ngày 11/12/2019

ST T	Loại cổ đông	Số cổ phần	Giá trị	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông Nhà nước	28.998.083	289.980.830.000	36,25
II	Cổ đông trong nước	50.479.125	504.791.250.000	63,10
	Cổ đông tổ chức	15.262.418	152.624.180.000	19,08
	Cổ đông cá nhân	35.216.707	352.167.070.000	44,02
III	Cổ đông nước ngoài	522.792	5.227.920.000	0,65
	Cổ đông tổ chức	404.047	4.040.470.000	0,51
	Cổ đông cá nhân	118.745	1.187.450.000	0,15
IV	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
	Tổng cộng (I + II + III + IV)	80.000.000	800.000.000.000	100

Danh sách cổ đông lớn của BWACO đến ngày 11/12/2019 :

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu/V ĐL (%)
1	Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	TP. Bà Rịa, tỉnh BR-VT	28.998.083	289.980.830.000	36,25
2	Tỉnh uỷ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	TP. Bà Rịa, tỉnh BR-VT	8.409.442	84.094.420.000	10,51
3	Công ty cổ phần Cấp nước Phú Mỹ	H.Tân Thành, tỉnh BR-VT	4.053.901	40.539.010.000	5,07

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên nhất trí thông qua việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019 và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo tỷ lệ 26,98%. Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành tăng vốn điều lệ lên 800 tỷ đồng.

Giao dịch cổ phiếu quỹ : Không có

Các chứng khoán khác : Không có

6. Báo cáo phát triển bền vững liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**Đối với môi trường**

Công ty luôn cụ thể hóa Luật Tài nguyên nước và Luật Bảo vệ môi trường để đáp ứng những tình huống mới phát sinh ở hiện tại và tương lai. Các hành vi làm tổn hại nguồn nước được chế tài bằng công cụ luật pháp. Bên cạnh đó Công ty cũng thường xuyên quan tâm đến các hoạt động giáo dục nâng cao ý thức cộng đồng trong việc giữ gìn môi trường, bảo vệ rừng xanh, sử dụng nước tiết kiệm và chống các biểu hiện làm suy thoái nguồn nước.

Chính sách liên quan đến người lao động :

- Các CB.CNV được sắp xếp bố trí, phân công công việc phù hợp với nhu cầu của Công ty và trình độ, năng lực chuyên môn của từng người lao động; Đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động.
- Tuyển dụng : Công ty ưu tiên tuyển dụng những lao động có tay nghề phù hợp với công việc sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Đào tạo: Với mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ, công nhân viên có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, Công ty luôn chú trọng tới công tác đào tạo nguồn nhân lực. Các CBCNV được tham gia nhiều khóa đào tạo nội bộ và tại các cơ sở đào tạo chất lượng bên ngoài để nâng cao tay nghề, trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc sản xuất kinh doanh.

Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương**Đối với cộng đồng, xã hội**

Năm 2019, Công ty thực hiện việc từ thiện xã hội với tổng số tiền hơn 2,3 tỷ đồng cho các hoạt động như : tặng quà cho các gia đình nghèo, hỗ trợ các bếp ăn từ thiện, ủng hộ Hội người mù, xây dựng nhà Đại đoàn kết v.v... Trong đó, chi từ quỹ phúc lợi hơn 1,5 tỷ đồng và CB.CNV Công ty đóng góp tự nguyện là 0,8 tỷ đồng. Cụ thể :

STT	Nội dung	Số tiền (Đồng)
1	Tặng quà cho các gia đình nghèo	1.035.000.000
2	Hỗ trợ các bếp ăn từ thiện	87.000.000
3	Tặng quà cho thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn	180.000.000
4	Ứng hộ Hội người mù	50.000.000
5	Xây dựng nhà Đại đoàn kết	120.000.000
6	Quỹ An sinh xã hội tỉnh	500.000.000
7	Quỹ "Vì người nghèo" tỉnh	50.000.000
8	Quỹ Bảo trợ trẻ em	30.000.000
9	Quỹ "Đền ơn đáp nghĩa" tỉnh	30.000.000
10	Quỹ nạn nhân Chất độc da cam DIOXIN	50.000.000
11	Ứng hộ Quỹ khuyến học tỉnh	50.000.000
12	Ứng hộ khác (đối tượng chính sách, các hoạt động XH...)	192.000.000
TỔNG CỘNG		2.374.000.000

PHẦN III - BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. *Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:*

1.1. **Môi trường kinh doanh năm 2019 :**

Bối cảnh chung:

- Tình hình sản xuất nhìn chung ổn định các chi phí đầu vào cho sản xuất như hóa chất, điện, xăng dầu, vật tư, thiết bị lắp đặt,...tăng giá nhưng không nhiều, khoảng 2% ÷ 3%.
- Việc phát triển thêm đầu nổi trên địa bàn đã bắt đầu suy giảm. Số lượng đầu nổi mới của năm 2019 chỉ đạt 97,8% so với cùng kỳ.
- Các hoạt động khác như đầu tư xây dựng cơ bản, đào tạo, các hoạt động từ thiện, cộng đồng đều đạt các mục tiêu đã đề ra.
- Ứng dụng tốt CNTT trong quản lý: Ngoài việc phát triển ứng dụng các phần mềm Quản lý hiện có như Quản lý khách hàng; Quản lý mạng lưới B-GIS, phần mềm ghi chỉ số đồng hồ trên điện thoại di động, hóa đơn điện tử, App sửa chữa trên điện thoại di động v.v... đã làm từ các năm trước, trong năm 2019 đã phát triển thêm phần mềm mã hóa vật tư, và phiếu xuất/nhập vật tư online; Chụp ảnh mặt số đồng

hồ chuyên thành dữ liệu số để nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng; Ứng dụng WebGis, MobiGis vào quản lý kỹ thuật.

- Đổi mới trong quản lý : Thử nghiệm thành công hệ thống điều khiển từ xa, chuẩn bị cho việc nâng cao mức độ tự động hóa sản xuất. Thay đổi PAC bột thành PAC lỏng; tự động hóa Hệ thống PAC lỏng từ khâu pha phèn đến khi đưa vào sản xuất, mỗi năm tiết kiệm gần 2 tỷ đồng so với dùng PAC bột.
- Duy trì và thực hiện các biện pháp giảm tỷ lệ thất thoát như đưa đồng hồ khách hàng ra ngoài, phát hiện và ngăn chặn sử dụng nước trái phép, tăng cường dò tìm rò rỉ, v.v... để giữ tỷ lệ thất thoát nước ở mức thấp nhất.
- Nhân viên giao dịch trực tiếp với khách hàng: tận tâm, chu đáo, tôn trọng khách hàng, không nhận tiền bồi dưỡng.
- Trong năm 2019, các hoạt động liên quan đến môi trường, cộng đồng xã hội được duy trì đều đặn, tổ chức cho 20 trường học tập ngoại khóa tại nhà máy Hồ Đá Đen với tổng số học sinh tham gia là 2.000 cháu.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2018	2019	% Tăng/ Giảm
Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	374,15	346,79	-7,31
Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	536,23	601,91	12,25
Tổng tài sản	Tỷ đồng	910,38	948,70	4,21

Tổng tài sản năm 2019 tăng 4,21% so với năm 2018, đạt giá gần 950 tỷ đồng. Theo đó, Công ty gần như thay đổi cơ cấu tài sản ngắn hạn so với tài sản dài hạn. Cơ cấu tài sản ngắn hạn đã giảm 7,31%, chiếm tỷ trọng hơn 36% trong tổng tài sản, trong khi tài sản dài hạn tăng 12,25% so với năm trước và chiếm tỷ trọng gần 64% trong tổng tài sản của Công ty. Nguyên nhân của sự thay đổi trên là do đầu tư tài sản cố định tăng, Tài sản cố định năm 2019 tăng gần 44% so với năm 2018.

2.2. Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2018	2019	% Tăng/ Giảm
Nợ ngắn hạn	Tỷ đồng	190,32	120,55	-36,66
Nợ dài hạn	Tỷ đồng	5,82	5,50	-5,50
Tổng nợ	Tỷ đồng	196,14	126,05	-35,73

Tổng nợ phải trả của Công ty giảm 35,73%, chủ yếu từ các khoản vay tài chính ngắn hạn và khoản phải trả ngắn hạn khác. Các khoản vay ngắn hạn được sử dụng chủ yếu cho việc bổ sung nguồn vốn phục vụ các dự án nhà máy nước và nâng cấp các tuyến ống cấp nước hiện có. Khoản mục nợ ngắn hạn giảm 36,66% và nợ dài hạn giảm 5,5% so với cùng kỳ năm trước.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý :

Công ty luôn chú trọng đào tạo phát triển nguồn nhân lực, cơ cấu tổ chức Công ty được sắp xếp bố trí hợp lý, tinh giảm gọn nhẹ, tiết kiệm nguồn nhân lực. Ban Tổng Giám đốc giao trách nhiệm và giao quyền chủ động cho cán bộ quản lý từng đơn vị và phòng ban chức năng, do đó bộ máy Công ty luôn vận hành có hiệu quả tốt.

4. Kế hoạch phát triển trong năm 2020 :

- Nước thương phẩm đạt gần 55 triệu m³
- Phần đầu giữ lệ thất thoát nước ở mức dưới 10%
- Tổng số đầu nối đến 31/12/2020 đạt 191.200 đầu nối
- Tổng doanh thu : 674,2 tỷ đồng
Trong đó :
 - + Kinh doanh nước : 639,5 tỷ đồng
 - + Lắp đặt : 7,0 tỷ đồng
 - + Tài chính, khác : 27,7 tỷ đồng
- Chia cổ tức :
 - + Chia cổ tức bằng tiền mặt : $\geq 10\%$ /vốn điều lệ bình quân 850 tỷ đồng
 - + Chia cổ tức bằng cổ phiếu : 9,69% /vốn điều lệ 800 tỷ đồng

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020
1	Doanh thu thuần	Tỷ Đồng	648,49
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ Đồng	252,45
3	Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/ DTT	%	38,93
4	Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/ VCSH	%	29,70

PHẦN IV - ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty:

1.1. Thuận lợi:

- Sự quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của lãnh đạo Tỉnh, HĐND, UBND Tỉnh và các sở, ban, ngành của Tỉnh đối với sự phát triển của các Doanh nghiệp trên địa bàn. Bên cạnh đó thì Công ty cũng nhận được rất nhiều sự hỗ trợ của các đơn vị bạn.

- Công ty đã xây dựng được giá trị thương hiệu trong lĩnh vực cấp nước tại Bà Rịa - Vũng Tàu cũng như trong toàn quốc. Tình hình tài chính Công ty ổn định; năng lực, chất lượng dịch vụ và uy tín với khách hàng ngày càng được nâng cao. Các nhà máy, mạng lưới đường ống đã được cải tạo nâng cấp toàn diện, một số công trình đang thiết kế và xây dựng chuẩn bị cho nhu cầu phát triển 5 năm tới. Công ty đã, đang và sẽ phối hợp cùng với Công ty cổ phần Cấp nước Phú Mỹ, Công ty cổ phần Cấp nước Châu Đức tạo thế ổn định vững chắc, đảm bảo cấp nước an toàn trên địa bàn Tỉnh.
- Sự đoàn kết, nhất trí cao của HĐQT, Ban lãnh đạo và toàn thể CBCNV Công ty trong việc quyết tâm thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, cùng với sự cố gắng nỗ lực, đoàn kết của tập thể CBCNV Công ty sẽ là yếu tố nhân lực quan trọng giúp Công ty khắc phục khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Trải qua 12 năm hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, Công ty ngày càng lớn mạnh, phát triển và kết tinh những giá trị bền vững, phát huy kinh nghiệm, nguồn nhân lực cùng với những thay đổi phù hợp với mô hình tổ chức, quản lý và phương thức điều hành, từng bước nâng cao vị thế cạnh tranh trên thị trường, tạo được sự an tâm và gắn bó lâu dài của CBCNV đối với Công ty, khẳng định tính đúng đắn, phù hợp trong chiến lược kinh doanh tạo tiền đề cho sự phát triển Công ty trong những năm tiếp theo.
- Sản phẩm nước sạch là mặt hàng thiết yếu, ít bị cạnh tranh và thay đổi nhu cầu sử dụng. Bên cạnh đó, Công ty có nhiều kinh nghiệm về lĩnh vực kinh doanh, am hiểu tốt về thị trường nên có thị phần tiêu thụ ổn định.
- Điện lưới được cung cấp ổn định, nguồn nước thô đầy đủ đảm bảo cho sản xuất nên tình hình cung ứng nước của Công ty ít bị biến động.

1.2. Khó khăn:

- Đặc thù của Công ty đi đôi với hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty vẫn phải hoàn thành nhiệm vụ chính trị xã hội là cung cấp đầy đủ nước sạch cho các đối tượng sinh hoạt vùng nông thôn có thu nhập thấp, các hộ đồng bào dân tộc ít người với giá bán thấp hơn giá thành sản xuất.
- Tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế dẫn đến kinh tế thế giới phát triển không bền vững, khó lường. Năm tới, tình hình dịch bệnh Việt Nam và Thế giới diễn biến phức tạp, tình hình chung của Tỉnh vẫn còn gặp nhiều khó khăn phần nào ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.



- Nhu cầu nước sinh hoạt tương đối bão hòa, chưa có nhiều đơn vị đầu tư vào các Khu công nghiệp; Biến đổi khí hậu, ô nhiễm nguồn nước có thể gây nguy cơ thiếu nguồn nước trong các mùa khô. Giá nguyên vật liệu đầu vào cho sản xuất như điện, hóa chất, nước thô, xăng dầu, vật tư lắp đặt đường ống, nhân công,... biến động có xu hướng tăng, làm tăng chi phí sản xuất.

1.3. Vị thế của Công ty trong ngành:

- Đến nay, Công ty có hơn 35 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực cấp nước. Trong quá trình phát triển, Công ty đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm, tạo dựng uy tín với các đối tác, khách hàng và đã tạo dựng được một cơ sở hạ tầng khá hoàn chỉnh phục vụ cho việc phát triển trong tương lai.
- Với năng lực sản xuất năm 2019 của Công ty là 180.000 m³/ngày, hệ thống phân phối nước của Công ty rộng khắp các địa bàn trong Tỉnh như Thành phố Bà Rịa, Thành phố Vũng Tàu, huyện Long Điền, huyện Xuyên Mộc và huyện Châu Đức, Công ty đã đảm nhận việc cung cấp nước cho các khu vực TP.Vũng Tàu, Tp.Bà Rịa, 04 thị trấn, 09 xã và 01 Khu Công nghiệp với hơn 185.000 khách hàng. Đến nay, tỷ lệ số hộ dân dùng nước các khu vực đô thị của Tỉnh đã đạt trên 95%.
- Ngoài ra, Công ty còn góp vốn vào hai đơn vị liên kết là CTCP Cấp nước Phú Mỹ và CTCP Cấp nước Châu Đức. Điều này góp phần giúp BWACO tạo thế ổn định vững chắc, đảm bảo cấp nước an toàn trên địa bàn Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Năm 2020, Công ty đã lên kế hoạch đầu tư một số dự án nhằm nâng công suất nhà máy và mở rộng mạng lưới cấp nước. Sắp tới, Công ty sẽ lên kế hoạch tăng vốn điều lệ tương ứng với việc mở rộng quy mô hoạt động. Với những bước đi này, năng lực sản xuất và cung ứng dịch vụ của Công ty sẽ được gia tăng đáng kể, khả năng cạnh tranh của Công ty sẽ được cải thiện tốt hơn, đồng thời tạo một tiền đề vững chắc giúp Công ty phát triển ổn định và bền vững trong tương lai.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2019, Hội đồng quản trị luôn theo sát và chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện đúng theo kế hoạch đã được thông qua. Nhìn chung, trong năm 2019, Ban Tổng Giám đốc luôn bám sát phương hướng nhiệm vụ đã đề ra trên cơ sở phát huy thuận lợi, hạn chế khó khăn, linh hoạt trong tổ chức và điều hành; đã triển khai các giải pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty.

3500
CỔ P
CẤP N
BA-VŨ
BA

Ban Tổng Giám đốc thực hiện báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh cũng như trình bày phương hướng hoạt động để Hội đồng quản trị xem xét tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị và thông qua báo cáo hàng quý. Từ đó, Hội đồng quản trị luôn nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính Công ty, luôn trong thế chủ động trong việc chỉ đạo, điều hành, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực cho các hoạt động của Công ty một cách sớm nhất.

Từ những kinh nghiệm trực tiếp điều hành sản xuất kinh doanh, Ban Tổng Giám đốc đã có những ý kiến đề xuất thiết thực với Hội đồng quản trị, đưa ra các phương hướng phát triển doanh nghiệp trong tương lai.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT trong năm 2020

- **Các công việc chính cần thực hiện :**

- Nước thương phẩm đạt gần 55 triệu m³
- Phần đầu giữ lệ thất thoát nước ở mức dưới 10%
- Tổng số đầu nối đến 31/12/2020 đạt 191.200 đầu nối
- Nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, tăng cường công tác kiểm tra giám sát. Thường xuyên kiểm tra hoạt động của các bộ phận nghiệp vụ và nhân viên trực tiếp giao dịch, tiếp xúc với khách hàng nhằm nâng cao mức độ hài lòng của người dân.
- Kiểm tra phát hiện sử dụng nước vi phạm để giảm nước thất thoát, thất thu.
- Thực hiện ghi thu đồng thời và triển khai phối hợp tốt thu tiền nước qua hệ thống các Ngân hàng, các đơn vị tài chính trung gian.

- **Về đối nội:**

- Đào tạo phát triển nguồn nhân lực, duy trì bộ máy quản lý hiệu quả, kiểm soát chặt chẽ các chi phí.
- Quan tâm đến người lao động để tạo động lực làm việc, nâng cao chất lượng và hiệu suất công việc.

- **Về đối ngoại:**

- Tập trung phát triển ngành nghề kinh doanh chính, đầu tư tài chính vào lĩnh vực an toàn, ổn định.
- Thực hiện tốt công tác quan hệ truyền thông, cộng đồng, từ thiện.
- Xây dựng mối quan hệ tốt với các cơ quan quản lý địa phương về bảo vệ nguồn nước, phối hợp gia cố, di dời và bảo vệ đường ống cấp nước trong công tác làm mới, mở rộng đường...v.v..

PHẦN V - BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty CP Cấp nước Bà Rịa - Vũng Tàu tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

- Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật; Báo cáo kiểm toán.
- Tất cả các báo cáo trên đã được gửi cho Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, trang công bố thông tin <http://ids.ssc.gov.vn>, <https://cims.hnx.vn> và trên Website của Công ty: www.capnuocvungtau.com.vn.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CÔNG TY
CHỦ TỊCH HĐQT**



ĐINH CHÍ ĐỨC